TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/DSST
Ngày: 15/9/2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Duyên.
2. Ông Nguyễn Đức Bường

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự, thụ lý số 27/2022/TLST- DS , ngày 17 tháng 11 năm 2022, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST - DS ngày 08 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST - DS ngày 31 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu V, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tầng x, lô y , An Phát B, khu đô thị mới C , phường D , quận C , tp Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH Th .

Đại diện tham gia tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ph , sinh năm 1998 – Công ty Luật TNHH Th .

Địa chỉ: Tầng x, lô y , An Phát B, khu đô thị mới C , phường D , quận C , tp Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Trần Duy Th , sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn N , xã M , huyện K , tỉnh Thái Bình.

(Chị Ph có mặt, anh Th vắng mặt lần thứ 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai tại Tòa án và tại phiên tòa thì nguyên đơn và đại diện cho nguyên đơn có yêu cầu khởi kiện và trình bày như sau:

Anh Trần Duy Th là khách thuê nhà của chị V tại 75 T, M, H, Hà Nội. Anh Th có vay mượn tiền của chị V để giải quyết công việc cá nhân, do tin tưởng nên chị V đã đồng ý cho anh Th vay và đã chuyển tiền vào số tài khoản của anh Th qua ngân hàng Thương Mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Viettinbank) – Chi nhánh Thăng Long – PGD Mỹ Đình, số tài khoản

107868294826 từ ngày 25/3/2022 đến nay anh Th vay nhiều lần với tổng số tiền là 554.900.000 đồng và 35.000.000 đồng anh Th nhờ chị V chuyển cho chị Nguyễn Thị Th theo ủy nhiệm chi có nội dung: Duy Thanh bank – 250422-21:50:00 215493 ngày 26/4/2022. Như vậy tổng số tiền anh Th vay là 589.900.000 đồng, đến ngày 22/8/2023 anh Th có trả cho chị V 2.000.000 đồng chuyển tiền qua tài khoản của chị V. Nay chị V yêu cầu anh Th phải trả số tiền gốc còn nợ là 587.900.000 đồng, không yêu cầu anh Th phải thanh toán tiền lãi với số tiền đã vay.

***** Bị đơn - anh Th vắng mặt tại phiên tòa, không có văn bản trình bày ý kiến trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án.

- Tòa án xác minh tại Ủy ban nhân dân xã M ngày 09/2/2023 được cung cấp cho biết: Anh Trần Duy Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã M, huyện K, tuy nhiên hơn một năm nay đi làm ăn không có mặt tại địa phương, theo kết quả kiểm tra trên hệ thống có sở quản lý dữ liệu quốc gia tại dân cư không thể hiện thông tin nay anh Th đang tạm trú ở đâu.

- Tòa án đã mời đại diện gia đình bố mẹ anh Th để thu thập chứng cứ: Ông Trần Văn L sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình là bố đẻ của anh Th, cụ thể như sau:

Tại buổi làm việc ngày 10/02/2023, ông L cung cấp: Từ năm 2014, sau khi học xong Đại học thì Th đi làm ăn ở tỉnh ngoài, không ở cùng gia đình ông. Đến năm 2021 thì Thanh lấy vợ, cưới xong là vợ chồng Th lại đi luôn. Vợ chồng Th làm tự do ở Hà Nội, thỉnh thoảng mới về thăm bố mẹ. Khoảng hơn một năm nay vợ chồng Th không về quê, hiện nay vợ chồng Th sinh sống ở đâu ông không biết. Ông có thấy chị V về nhà ông đòi nợ đối với Th, nhưng chỉ nói số tiền Th nợ là 17 triệu đồng, ông không biết chị V Khởi kiện tại Tòa án Kiến Xương, đến khi Tòa án Kiến Xương gửi Thông báo thụ lý vụ án cho Th thì ông mới biết. Ông sẽ cố gắng thông tin cho anh Th biết về yêu cầu khởi kiện của chị V để anh Th có biện pháp trả nợ.

Tại buổi làm việc ngày 29/8/2023, ông L cung cấp: Anh Th có điện qua Zalo cho ông, không nói rõ địa chỉ. Ông có thông báo cho anh Th về việc Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương đang giải quyết vụ án do chị V khởi kiện đòi tiền đối với anh Th. Anh Th nói là có nợ chị V nhưng hiện nay chưa có để trả hết, Thanh vẫn trao đổi với chị V và cũng đang trả nợ dần mỗi tháng một ít. Anh Th có chụp màn hình điện thoại về việc trả nợ chị V (ngày 22/8/2023, số tiền là 02(hai) triệu đồng, số tài khoản nhận là 17925277 Ngân hàng Á Châu - ACB) và tin nhắn qua Zalo với chị V cho ông.

***** Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện các quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 463,466 Bộ luật dân sự đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thu V buộc anh Trần Duy Th phải thanh toán nợ gốc số tiền chuyển khoản có nội dung Thanh vay là 304.900.000 đồng cho chị V, đối trừ số tiền 2.000.000 đồng anh Th đã trả chị V vào ngày 22/8/2023, anh Th còn phải trả số tiền 302.900.000 đồng cho chị V. Còn số tiền chuyển khoản không có nội dung Th vay là 285.000.000 đồng không có căn cứ để khẳng định là khoản tiền vay nên không chấp nhận yêu cầu của chị V đòi anh Th số tiền này. Chị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Anh Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của bà V được Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, hội đồng xét xử nhận định:

[I] Về pháp luật tố tụng:

[1] Bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã M, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2, không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại xã Minh Quang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, và thu thập tài liệu, chứng cứ để làm rõ địa chỉ của bị đơn, Tòa án đã ủy thác thu thập tài liệu, chứng cứ vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa là đúng với quy định tại Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[II] Về pháp luật nội dung:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện và lời khai của chị Nguyễn Thu V, về việc yêu cầu anh Trần Duy Th trả số tiền 589.900.000 đồng chị V đã cho anh Th vay thông qua hình thức chuyển tiền vào số tài khoản cá nhân mang tên anh Th qua ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (viettinbank) – Chi nhánh Thăng Long – Phòng giao dịch Mỹ Đình, số tài khoản nhận tiền là 107868294826 từ ngày 25/3/2022. Xác định đây là quan hệ *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 463 của Bộ luật Dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thu V, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Nguyễn Thu V khởi kiện yêu cầu anh Trần Duy Th trả số tiền gốc 589.900.000 đồng. Qua rà soát đối chiếu bảng sao kê chi tiết giao dịch từ do Tòa án thu thập tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Branch: 14032 - CN Nam Thăng Long – PGD Mỹ Đình về chi tiết giao dịch của tài khoản của Trần Duy Th từ 25/3/2022 đến ngày 20/5/2022 thì chỉ có 11 giao dịch có nội dung là Th vay của chị V tổng số tiền là 304.900.000 đồng, còn lại các giao dịch khác mà chị V kê khai đòi Th thì nội dung không ghi là

Th vay chị V mà ghi các nội dung khác, không thể kết luận đó là khoản Th vay, tổng số tiền của các giao dịch này là 285.000.000 đồng. Ngày 22/8/2023 anh Th có trả cho chị V 2.000.000 đồng, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của chị V đòi anh Th là 302.900.000 đồng, còn số tiền 285.000.000 đồng chị V đòi anh Th chưa đủ căn cứ để được Tòa án chấp nhận.

[III]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận.

[IV]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[V]. Về quan điểm và nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 351, Điều 357 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ các Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 25, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thu V đối với anh Trần Duy Th. Buộc anh Trần Duy Th phải trả cho chị Nguyễn Thu V số tiền 302.900.000 đồng (*Ba trăm linh hai triệu chín trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày chị V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Th chậm trả tiền thì anh Th còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thu V đòi anh Trần Duy Th phải trả cho chị Nguyễn Thu V số tiền 285.000.000 đ (*Hai trăm tám mươi lăm triệu đồng*).

3. Về án phí:

- Anh Trần Duy Th phải chịu 15.145.000 đ (*Mười Lăm triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.
- Chị Nguyễn Thu V phải chịu 14.250.000 đ (*Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Đối trừ số tiền 13.800.000 đồng chị V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001751 ngày 17 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, chị Nguyễn Thu Vân còn phải nộp thêm 450.000 đ (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Vp Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Minh Đức